

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM THỦY
TỈNH THANH HÓA**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 49/2024/HSST

Ngày: 21/11/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM THỦY, TỈNH THANH HÓA

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Vũ Thị Ánh Tuyết

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Đặng Thái Dìn

2. Ông: Dương Ngọc Hoàng

- Thư ký phiên toà: Bà Bùi Thị Huyền – Thư ký Toà án nhân dân huyện Cẩm Thủy.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Thủy tham gia phiên toà:

Ông: Phạm Minh Nghiêm – Kiểm sát viên.

Ngày 21/11/2024 tại hội trường Nhà văn hoá thôn Quý Tiên, xã Cẩm Quý, huyện Cẩm Thủy. Xét xử sơ thẩm công khai lưu động vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 47/2024/HSST, ngày 10/10/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2024/QĐXXST-HS ngày 25/10/2024 và Quyết định hoãn phiên toà số 18/2024/HSST-QĐ đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn M - Sinh ngày 21 tháng 8 năm 1995 tại xã Hạnh Phúc, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi cư trú: TDP Tân An, thị trấn Phong Sơn, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Hải sinh năm 1965 và con bà: Nguyễn Thị Đức sinh năm 1969; vợ: Nguyễn Thị Phương (Không có đăng ký kết hôn) và có 01 con sinh năm 2013. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: - Ngày 05/12/2012 theo bản án số 48/HSST, Nguyễn Văn M bị Toà án nhân dân huyện Cẩm Thủy xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 22 tháng 12 ngày về tội “Cố ý gây thương tích”

- Ngày 27/3/2014 theo bản án số 09/HSST, Nguyễn Văn M bị Toà án nhân dân huyện Cẩm Thủy xử phạt 12 tháng tù (Hình phạt của bản án mới) về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, tổng hợp với 11 tháng 6 ngày tù (Hình phạt của bản án cho bị cáo hưởng án treo) tại bản án số 48/HSST ngày 05/12/2012 của TAND huyện Cẩm Thủy, buộc bị cáo chịu hình phạt chung là 23 tháng 06 ngày tù.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 15/6/2024, tạm giam từ ngày 21/6/2024 đến nay tại nhà tạm giữ Công an huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:* Người làm chứng: Anh Phạm Hoàng A, sinh ngày 15/9/2007.

Nơi cư trú: TDP Quang Trung, thị trấn Phong Sơn, huyện Cẩm Thủy, Thanh Hoá. Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của anh Phạm Hoàng A: Bà Phạm Thị V, sinh năm 1963.

Nơi cư trú: TDP Quang Trung, thị trấn Phong Sơn, huyện Cẩm Thủy, Thanh Hoá. Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 10 giờ, ngày 15/6/2024 Tổ công tác Công an huyện Cẩm Thủy thực hiện kiểm tra hành chính tại phòng số 201 nhà nghỉ Ngọc Hằng ở tổ dân phố (TDP) Trường Ngọc, thị trấn (TT) Phong Sơn, huyện Cẩm Thủy, phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Văn M có hành vi tàng trữ 01 túi nilon màu trắng, bên trong có chứa 28 viên nén hình tròn màu đỏ, trên bề mặt đều có ký hiệu chữ “WY” và 01 viên nén hình tròn màu xanh, trên viên nén một mặt có ký hiệu “A”, một mặt có ký hiệu chữ “Y1”. Nguyễn Văn M khai nhận là ma túy, loại hồng phiến M mua để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời, chưa bán hết thì bị tổ công tác Công an huyện Cẩm Thủy phát hiện bắt giữ. Công an huyện Cẩm Thủy đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong tang vật để phục vụ quá trình điều tra.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Văn M khai nhận: Vào khoảng 14 giờ, ngày 14/6/2024, Phạm Hoàng A gọi điện vào số 0921.771.717 của M để hỏi mua 25 viên ma túy hồng phiến, M đồng ý bán và yêu cầu Hoàng A chuyển trước số tiền 1.400.000 đồng vào số tài khoản 0365679566, Ngân hàng MB mang tên Nguyễn Thị L. Sau khi nhận được tiền từ Hoàng A thì M nhờ Hoàng A chở đến nhà nghỉ Ngọc Hằng thuộc TDP. Trường Ngọc, TT. Phong Sơn, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa. Khi đến nhà nghỉ Ngọc Hằng thì M hẹn Hoàng A quay lại lấy ma túy sau. Sau khi vào nhà nghỉ M liên lạc với Nguyễn Thị L để chuyển số tiền 1.400.000 đồng đến số tài khoản 03504205088190, Ngân hàng Agribank mang tên Thiều Ngọc A (là chủ nhà nghỉ Ngọc Hằng) với mục đích thanh toán tiền thuê phòng 500.000 đồng, còn lại 900.000 đồng, Nguyễn Văn M lấy tiền mặt với anh Thiều Ngọc A. Sau đó Nguyễn Văn M đi xe khách ghé ra Tp. Hà Nội để tìm mua ma túy. Đến khoảng 20 giờ, M liên lạc với Hoàng A yêu cầu chuyển số tiền 900.000 đồng còn lại vào số tài khoản 351001211864, Ngân hàng Vietcombank mang tên Phạm Văn Trường, trong đó 300.000 đồng M trả tiền đi xe khách, 600.000 đồng M nhận tiền mặt với anh Trường. Sau đó M đi đến bến xe khách Mỹ

Đình, Tp. Hà Nội gặp và mua của người đàn ông làm nghề xe ôm 01 gói ma túy loại hồng phiến với giá 2.000.000 đồng. Có được ma túy M tìm nơi vắng người để sử dụng cho bản thân hết 04 viên. Số ma túy còn lại M cất giấu vào túi xách và đi xe ghép về huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa. Đến khoảng 02 giờ, ngày 15/6/2024 khi về gần đến cầu Cẩm Thủy, M gọi điện cho Hoàng A đến chờ về nhà nghỉ Ngọc Hằng để M nghỉ ngơi đồng thời đưa cho Hoàng A một gói ma túy bên trong chứa 25 viên ma túy loại hồng phiến, số ma túy còn lại gồm 29 viên, M tiếp tục cất giấu mục đích để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời thì bị Cơ quan Công an phát hiện và thu giữ.

Tại bản kết luận giám định số 2369/KL-KTHS ngày 21/6/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

- 28 viên nén hình tròn màu đỏ trên bề mặt các viên đều có ký hiệu chữ “WY” của phong bì ký hiệu M niêm phong gửi giám định là ma túy có tổng khối lượng 2,842g loại: Methamphetamine;

- 01 viên nén hình tròn màu xanh một mặt có ký hiệu chữ “A” một mặt có ký hiệu chữ “Y1” của phong bì ký hiệu M niêm phong gửi giám định là ma túy có tổng khối lượng là 0,098g loại: Methamphetamine; (BL 32)

Về vật chứng: 01 phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng, Lưu Bình Nguyên, Trương Minh Thành và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đỏ, bên trong lắp sim số 0921.771.717.

Các vật chứng nêu trên đã được chuyển đến kho vật chứng của chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Thủy.

Đối với Phạm Hoàng A sau khi mua được 25 viên ma túy (loại Methamphetamine đã một mình sử dụng hết. Vì vậy, Cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Thủy đã chuyển hồ sơ, tài liệu có liên quan đối với hành vi của Phạm Hoàng A đến Công an huyện Cẩm Thủy để xử lý về hành vi vi phạm hành chính.

Đối với người đàn ông làm nghề xe ôm đã bán trái phép chất ma túy cho M ở cổng Bến xe khách Mỹ Đình, thuộc phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, Tp. Hà Nội vào ngày 14/6/2024, M không xác định rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể của người đàn ông này. Cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Thủy đã tiến hành xác minh người đàn ông có đặc điểm theo miêu tả của M, tuy nhiên không có cơ sở xác định về đối tượng nên không có đủ cơ sở để điều tra mở rộng vụ án, Cơ quan CSĐT sẽ tiếp tục xác minh, xử lý khi có đủ căn cứ.

Đối với chị Nguyễn Thị L (là em họ của M) sinh năm 1994 trú tại Phố 1, Lâm Xa, TT. Cành Nàng, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa. Người được Nguyễn Văn M yêu cầu Hoàng A chuyển số tiền 1.400.000 đồng vào số khoản của Loan. Cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Thủy đã tiến hành lấy lời khai, xác định Nguyễn Thị L

không liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Nguyễn Văn M. Do đó không có căn cứ để xử lý đối với Nguyễn Thị L.

Đối với anh Phạm Văn Trường, sinh năm 1993, trú tại thôn Tam Đồng, xã Thúy Sơn, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa. Cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Thủy đã tiến hành lấy lời khai, xác định anh Trường làm dịch vụ lái xe chở khách. Vào ngày 14/6/2024, Nguyễn Văn M yêu cầu Hoàng A chuyển 900.000 đồng vào số tài khoản ngân hàng của anh Trường, trong đó 300.000 đồng là tiền xe, còn lại 600.000 đồng M lấy tiền mặt với anh Trường. Anh Trường không liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy của M. Vì vậy không có căn cứ để xử lý đối với anh Phạm Văn Trường.

Đối với anh Thiệu Ngọc A sinh năm 1985 trú tại TDP. Trường Ngọc, TT. Phong Sơn, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa là chủ nhà nghỉ Ngọc Hằng. Cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Thủy đã tiến hành lấy lời khai, xác định ngày 14/6/2024, sau khi chị Loan chuyển 1.400.000 đồng vào số tài khoản của anh Ngọc Anh trong đó 500.000 đồng là tiền M trả tiền thuê phòng nghỉ, còn lại 900.000 đồng M lấy tiền mặt với anh Ngọc Anh. Quá trình xác minh xác định anh Ngọc Anh không biết việc M mua bán trái phép chất ma túy. Do đó không có căn cứ để xử lý đối với anh Thiệu Ngọc A.

Đối với anh Hoàng Mai B sinh năm 1985 trú tại TDP. Quang Trung. TT. Phong Sơn, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa là anh trai của mẹ Phạm Hoàng A. Cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Thủy đã tiến hành lấy lời khai, xác định Hoàng A nhờ anh Bá chuyển tiền, Hoàng A chỉ nói là mua đồ trên mạng và nhờ anh Bá thanh toán tiền. Do đó không có căn cứ để xử lý đối với hành vi của anh Hoàng Mai B.

Tại bản cáo trạng số 51/CT-VKSCT ngày 09/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Thủy đã quyết định truy tố: Nguyễn Văn M về tội mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 điều 251 - BLHS.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, Điều 38, Điều 47, điểm s khoản 1 Điều 51 - BLHS. Điều 106 của Bộ luật TTHS. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, lên mức án đối với bị cáo M từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 (một) Phong bì bên trong là chất ma túy đã qua giám định, được niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng, Lưu Bình Nguyên, Trương Minh Thành và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa. Và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đỏ của bị cáo, bên trong lắp sim số 0921.771.717, đã qua sử dụng. Tình trạng đã bị hư hỏng, không hoạt động được.

Truy thu nộp ngân sách nhà nước số tiền thu lời bất chính của bị cáo bán ma túy cho Phạm Hoàng A số tiền là 300.000đ .

Về án phí: Bị cáo bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố là đúng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Thủy, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án:

Vào ngày 15/6/2024, tại khu vực nhà nghỉ Ngọc Hằng thuộc TDP Trường Ngọc, thị trấn Phong Sơn, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hoá, Nguyễn Văn M đã bán cho Phạm Hoàng A 25 (hai mươi lăm) viên ma túy hồng phiến với giá 2.300.000đ, Sau khi mua được ma túy, Phạm Hoàng A đã một mình sử dụng hết. Ngoài ra M còn có hành vi tàng trữ 2,94g ma túy loại Methamphetamine với mục đích để vừa sử dụng và bán kiếm lời. Nay bị cáo thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật đã thành khẩn khai báo mong được sự khoan hồng của pháp luật.

Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội mua bán trái phép chất ma túy tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 251 – BLHS như Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội không những xâm hại đến trật tự trị an, an toàn xã hội mà hậu quả còn gây ra cho chính bản thân bị cáo và gia đình. Nhà nước đã cấm mua bán, sử dụng, tàng trữ ma túy nhưng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật và thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo có nhân thân xấu. Do đó, việc lên mức hình phạt thật nghiêm khắc đối với bị cáo là cần thiết và cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có cơ hội cải tạo trở thành người tốt, đồng thời góp phần vào công tác phòng ngừa chung.

Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 – BLHS.

[3]. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) Phong bì bên trong là chất ma túy đã qua giám định, được niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng, Lưu Bình Nguyên, Trương Minh Thành và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa. Và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đỏ của bị cáo, bên trong lắp sim số 0921.771.717, đã qua sử dụng. Tình trạng đã bị hư hỏng, không hoạt động được.

Truy thu nộp ngân sách nhà nước số tiền thu lời bất chính của bị cáo bán ma túy cho Phạm Hoàng A số tiền là 300.000đ.

[4]. Về án phí: Bị cáo M phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, Điều 38, Điều 47, điểm s khoản 1, Điều 51 - BLHS. Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 – Bộ luật TTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Nguyễn Văn M phạm tội mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt: Nguyễn Văn M 03 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/6/2024.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) Phong bì bên trong là chất ma túy đã qua giám định, được niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng, Lưu Bình Nguyên, Trương Minh Thành và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa. Và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đỏ của bị cáo, bên trong lắp sim số 0921.771.717, đã qua sử dụng. Tình trạng đã bị hư hỏng, không hoạt động được.

Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Thủy.

Truy thu nộp ngân sách nhà nước số tiền thu lời bất chính của bị cáo bán ma túy cho Phạm Hoàng A số tiền là 300.000đ.

Về án phí: Bị cáo M phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- Bị cáo
- Công an huyện Cẩm Thủy.
- VKSND huyện Cẩm Thủy.
- P7. VKS tỉnh Thanh Hóa
- Nhà tạm giữ CA huyện Cẩm Thủy.
- Chi cục THADS huyện Cẩm Thủy.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Ánh Tuyết

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

VIỆN KSND TỈNH THANH
HÓA
VIỆN KSND HUYỆN CẨM
THỦY _____

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Mẫu số 144/HS
Theo QĐ số ... ngày ...
tháng ... năm ...

Cẩm thủy ngày 22 tháng 7 năm 2019

Số: 27/CT-VKS - MT

CÁO TRẠNG

VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN HUYỆN CẨM THỦY

Căn cứ các điều 41, 236, 239 và 243 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Quyết định khởi tố vụ án hình sự số: 24/CSĐT ngày 26 tháng 4 năm 2019 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Thủy về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 điều 249 BLHS.

Căn cứ quyết định khởi tố bị can số 54; 55; 56 ngày 26 tháng 4 năm 2019 và Quyết định khởi tố bị can số 57/CSĐT ngày 02 tháng 5 năm 2019 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Thủy, đối với **Đoàn Văn Minh; Trịnh Xuân Hùng; Phạm Văn Doanh và Quàng Văn Nên**, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 điều 249 BLHS

Căn cứ Bản kết luận điều tra số 29/KL-CSĐT ngày 12/7/2019 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Thủy.

Trên cơ sở kết quả điều tra đã xác định được như sau:

Đây là vụ án có tính đồng phạm giản đơn; khi thực hiện hành vi phạm tội các bị can Đoàn Văn Minh, Trịnh Xuân Hùng, Phạm Văn Doanh và Quàng Văn Nên có sự bàn bạc thống nhất nhưng không có sự phân công, phân rõ ràng, cụ thể mà chỉ hiểu ý nhau để cùng thực hiện hành vi phạm tội, các bị can có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý cùng thực hiện hành vi phạm tội. Trong

vụ án này các bị can Đoàn Văn Minh, Trịnh Xuân Hùng đã cùng nhau đi mua ma túy về để các đối tượng cùng sử dụng do đó phải chịu trách nhiệm chính trong vụ án, đối với Phạm Văn Doanh và Quàng Văn Nên được xác định là đồng phạm trong vụ án.

Quá trình điều tra, Đoàn Văn Minh, Trịnh Xuân Hùng, Phạm Văn Doanh và Quàng Văn Nên đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân phù hợp với các chứng cứ, tài liệu mà Cơ quan CSĐT thu thập được như đã nêu trên.

- Về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ:

* Tình tiết tăng nặng: Không

* Tình tiết giảm nhẹ: Bị can Đoàn Văn Minh; Trịnh Xuân Hùng; Quàng Văn Nên là người chưa có tiền án tiền sự. Quá trình làm việc với Cơ quan điều tra các bị can Đoàn Văn Minh; Trịnh Xuân Hùng; Quàng Văn Nên và Phạm Văn Doanh có thái độ khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải mong nhận được hưởng khoan hồng của pháp luật, do đó các bị can được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật và xử lý vật chứng:

Căn cứ vào các tình tiết và chứng cứ nêu trên:

KẾT LUẬN

Ngày 23 tháng 4 năm 2019 tại thôn Vinh xã Cẩm Bình, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa, các bị can Đoàn Văn Minh, Trịnh Xuân Hùng, Phạm Văn Doanh và Quàng Văn Nên đã có hành vi tàng trữ 0,429 g (*không thấy bốn hai chín gam*) ma túy, loại *Methamphetamine* (*Ma túy đá*) để sử dụng. Hành vi của các bị can là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, làm ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn. Đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Như vậy, đã đủ căn cứ để xác định bị can có lý lịch dưới đây phạm tội như sau:

LÝ LỊCH BỊ CAN

Hành vi nêu trên của Đoàn Văn Minh, Trịnh Xuân Hùng, Phạm Văn Doanh và Quàng Văn Nên đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 – BLHS năm 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017)

Điều 249, khoản 1 BLHS 2015 quy định: *Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.*

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 1 năm đến 5 năm:

a.

....

c. Heroin, cocain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR -11 có khối lượng từ 0,1gam đến dưới 05 gam.

Đối với người đã bán ma túy cho Đoàn Văn Minh, Trịnh Xuân Hùng, (Minh khai đã mua của một người đàn ông mà Minh không biết tên tuổi và địa chỉ) tại một quán Karaoke thuộc phố 1, xã Quang Trung, huyện Ngọc Lặc vào ngày 23/4/2019 với giá 300.000đ (ba trăm nghìn đồng). Sở dĩ Minh biết tìm đến khu vực trên để mua ma túy là do trước đây Minh được một người quen tên Hùng (ở huyện Ngọc Lặc) có nói cho Minh biết. Mục đích Minh mua số ma túy trên là để Minh, Hùng, Doanh và Nên cùng sử dụng (hút hít) cho bản thân..

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Truy tố các bị can **Đoàn Văn Minh, Trịnh Xuân Hùng, Phạm Văn Doanh và Quàng Văn Nên** có lý lịch nêu trên ra trước Tòa án nhân dân huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa để xét xử về tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”** theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS của Nước cộng hòa XHCN Việt Nam.

Kèm theo Cáo trạng là:

- Toàn bộ hồ sơ vụ án được đánh số bút lục từ 01 đến
- Bản kê vật chứng.
- Danh sách những người VKS đề nghị triệu tập đến phiên tòa./.

Nơi nhận:

- TAND Cẩm Thủy
- VKSND Tỉnh Thanh Hóa
- Cơ quan CSĐT CA Cẩm Thủy
- Bị can;
- Hồ sơ vụ án;
- Hồ sơ KS án hình sự; VP
- Lưu.

**KT. VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG**

Phạm Minh Lượng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

